

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 09 - 9 - 2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Tuấn Mỹ
Ông Đinh Gia Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 145/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Linh C - sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn Lập Đ2, xã Cam H, huyện C, Khánh Hòa.
Bà C có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Anh T - sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn Cư T, xã Suối H, huyện D, Khánh Hòa.
Ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Linh Chi trình bày:

Bà và ông ông Huỳnh Anh T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Suối H, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Trong thời gian chung sống với nhau vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã. Ông T thường ăn nhậu, tụ tập bàn bè, không quan tâm đến vợ con, phó mặc công việc nhà và chăm sóc con cho bà. Những lần say xỉn ông T xúc phạm và đánh đập vợ con. Bà đã rất nhiều lần cho ông T cơ hội để thay đổi nhưng ông T vẫn không thay đổi. Năm 2021 bà có nộp đơn xin ly hôn với ông T nhưng sau đó cho nhau cơ hội lần nữa nên bà đã rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên đến nay cuộc

sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc. Bà và ông T đã không còn chung sống với nhau từ năm 2016, bà về nhà mẹ ở huyện C sinh sống đến nay. Bà xác định không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà và ông T có một con chung là Huỳnh An K - sinh ngày 28/01/2014. Hiện nay cháu đang sinh sống với bà. Bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung vì ông T không có công việc ổn định. Bà đang là công nhân, thu nhập mỗi tháng 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) nên đủ khả năng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định giữa bà và ông T không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

- *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Huỳnh Anh T không đến Tòa án làm việc, không có lời khai.*

- Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định; bị đơn không có lời khai, không đến Tòa làm việc.

Về nội dung: Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của đương sự tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Huỳnh Linh C đối với bị đơn ông Huỳnh Anh T. Giao con chung Huỳnh An K - sinh ngày 28/01/2014 cho bà Huỳnh Linh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Huỳnh Anh T. Tài sản chung, nợ chung: Bà C xác định không có, không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Bà C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông Huỳnh Anh T tham gia phiên tòa nhưng ông T vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Linh C và ông Huỳnh Anh T tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối H và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số ../2014 ngày 16/01/2014; đây là hôn nhân hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét: Nguyên đơn bà Huỳnh Linh C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với bị đơn ông Huỳnh Anh T vì cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không thể hàn gắn. Bà C xác định không còn tình cảm với ông T, không thể tiếp tục duy trì mối quan

hệ hôn nhân, không thể hàn gắn để xây dựng hạnh phúc gia đình. Thực tế vợ chồng bà C và ông T không còn chung sống với nhau, mỗi người tự lo cho cuộc sống riêng của mình. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông T đến Tòa để làm việc liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như các phiên hòa giải để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng nhưng ông T không đến Tòa làm việc, không có lời khai và tại phiên tòa ông T cũng vắng mặt không có lý do. Điều này cho thấy ông T có thái độ bỏ mặc, không quan tâm đến quan hệ hôn nhân của vợ chồng, không muốn hàn gắn để xây dựng hạnh phúc gia đình. Xét tình cảm vợ chồng giữa bà C và ông T không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà C có cơ sở để chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà Huỳnh Linh C và ông Huỳnh Anh T có một con chung là Huỳnh An K - sinh ngày 28/01/2014. Hội đồng xét xử xét thấy con chung còn nhỏ, có nguyện vọng ở với mẹ nên để đảm bảo sự phát triển mọi mặt, cần giao cháu Kỳ cho bà Chi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà C không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông T.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà C xác định không có tài sản chung và nợ chung với ông T, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà C phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Huỳnh Linh C được ly hôn với ông Huỳnh Anh T.

2. Về con chung: Giao con chung Huỳnh An K - sinh ngày 28/01/2014 cho bà Huỳnh Linh C trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Huỳnh Anh T. Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, bà C và ông T đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Linh C phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà bà C đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/00078... ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh nên bà Chi đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn này, kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã Suối H (nơi đăng ký kết hôn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

(*Đã ký*)

Trần Thị Tuyết Sương